

Số: 48/2026/QĐST - HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 07 tháng 5 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 45/2026/TLST - HNGĐ, ngày 16 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp I, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Ông Võ Văn Q, sinh năm 1987. Địa chỉ: ấp I, xã A, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị C với ông Võ Văn Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị C với ông Võ Văn Q tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Tên Võ Ngọc Bảo H, sinh ngày 18/7/2009; hiện đang sống với bà C. Khi ly hôn ông Q được quyền trực tiếp nuôi dưỡng Võ Ngọc Bảo H. Việc thỏa thuận phù hợp nguyện vọng Võ Ngọc Bảo H.

Sau khi ly hôn, bà C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết bà C có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền yêu cầu cấp dưỡng nhưng do ông Q chưa đặt ra yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả: Bà C và ông Q khai không có, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị C tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân. Đối với số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0004415 (Ký hiệu: BLTU/26E), ngày 12 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long được khấu trừ vào số tiền án phí mà bà C phải chịu, do đó bà C không phải nộp. Trả lại bà C 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ông Võ Văn Q không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Khu vực 11;
- UBND xã Thới An Hội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Thanh